

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THÁI BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HS-ST

Ngày 15-01-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lại Đức Lợi.

Bà Phùng Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Đình Công H**, sinh năm 1984 tại huyện Q P, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn V H, xã A V, huyện Q P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đình Công H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Đoàn Thị H và 04 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 01/2002/HSST ngày 24/01/2002 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”, (Chấp hành xong bản án ngày 24/01/2004). Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/7/2018 đến ngày 03/8/2018 chuyển tạm giam. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

2. Bị cáo **Vũ Văn H1**, sinh năm 1992 tại huyện Q P, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: tổ C, thị trấn A, huyện Q P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị N. Tiền án, tiền sự: không;

nhân thân: Bản án số 61/2012/HSST ngày 24/12/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Văn H 1 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2012 được trừ thời gian đã tạm giam từ 17/7/2012 đến ngày 12/10/2012, (Nộp xong án phí và tiền sung quỹ nhà nước ngày 13/6/2013, ngày 17/01/2014 chấp hành xong hình phạt tù); Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 14/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 của UBND thị trấn An Bài đối với Vũ Văn H 1 với thời hạn 03 tháng vì nghiện ma túy (chấp hành xong ngày 28/6/2017). Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/7/2018 đến ngày 03/8/2018 chuyển tạm giam. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công H:* Ông Phạm Văn Hoàng, Luật sư Văn phòng Luật sư Thái Bình thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn H1:* Ông Bùi Xuân Sanh, Luật sư Văn phòng Luật sư Phạm Hữu Lâm và cộng sự - Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Bùi Anh Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ 16, phường P K, thành phố T B, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

- *Người làm chứng và người chứng kiến:*

+ Anh Trần Văn Q, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ 2, phường K B, thành phố T B, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn V H, xã A V, huyện Q P, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

+ Bà Đinh Thị T, sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn Đ Đ, xã A L, huyện Q P, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn C, xã P Đ, huyện T N, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ ngày 25/7/2018, tại nơi ở của Đinh Công H thuộc thôn V H, xã A V, huyện Q P, tỉnh Thái Bình, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang Đinh Công H đang bán trái phép chất ma túy cho anh Bùi Anh Đ, đi cùng với anh Đ còn có anh Trần Văn Q. Tại đây trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và người chứng kiến là anh Nguyễn Xuân T, Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái phía trước anh Đ đang mặc 01 túi nilon trong suốt, kích thước khoảng 5 x 8 cm, mép được hàn nhiệt bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt. Anh Đ khai nhận đó là ma túy đá vừa mua của H với giá 500.000 đồng để sử dụng. Cơ quan công an đã tiến hành thu giữ niêm phong

vật chứng ký hiệu M1. Tiến hành kiểm tra người anh Q và xe máy nhãn hiệu Blade biển kiểm soát 17B3-285.77, không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy, anh Q khai được anh Đ rủ đi chơi, không biết mục đích anh Đ rủ đi mua ma túy. Đối với Đinh Công H, sau khi được giải thích quyền và nghĩa vụ thì H tự nguyện lấy từ trong hộp giấy trên mặt bàn ở góc nhà phía bên trái cửa ra vào 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng giao nộp cho cơ quan Công an. H khai đó là tiền vừa bán ma túy cho anh Đ. Cơ quan công an lập biên bản tạm giữ tờ tiền 500.000 đồng có số seri PH 09312089.

Trong khi lực lượng Công an đang bắt quả tang Đinh Công H, trong nhà H còn có Vũ Văn H1 đang ở phòng ngủ bên cạnh đã dùng xăng đốt những gói ma túy H kẹp trong quần sớ theo sự chỉ đạo trước đó của H. Cơ quan Công an đã tiến hành dập lửa, bắt giữ, khám người H1 (không thu giữ gì) và khám nghiệm hiện trường. Kết quả khám nghiệm trong phòng ngủ nhà thứ 3 theo hướng ngã tư V H đi thị trấn A B nơi bắt giữ Đinh Công H và Vũ Văn H1 thu giữ: Thu trong ngăn kéo bàn 01 túi nilon trong suốt, bên trong có một ống nhựa còn dính chất tinh thể trong suốt, bên trong có một ống nhựa còn dính chất tinh thể trong suốt, tiến hành niêm phong ký hiệu A3; Thu trên nền nhà vệ sinh các mảnh giấy cháy dở, 04 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chất bột màu trắng dạng cục. Tiến hành niêm phong ký hiệu A4; Thu trong nhà vệ sinh 01 xô bằng sắt, bên trong lòng xô có bám dính vết cháy màu đen, 01 ghế nhựa cháy biến dạng, các mảnh giấy vụn cháy dở, 01 vỏ chai nhựa cháy dở, thu dưới gầm giường 02 con dao bằng kim loại sáng màu; trên giường ngủ 01 hộp kim loại vỏ màu vàng bên trong có 1.325.000 đồng (tiền bán ma túy).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 61 ngày 25/7/2018 tại chỗ ở của Đinh Công H, thu giữ:

- + Dưới gầm giường ngủ tại gian bếp 01 hộp màu trắng có chữ C35/3MP Wi-Fi Camera bên trong có 01 túi nilon trong suốt kích thước khoảng 8 x 10 cm có chứa chất bột màu trắng dạng cục, H khai nhận đó là heroin, Cơ quan Công an đã niêm phong ký hiệu A1; 02 túi nilon trong suốt kích thước khoảng 15 x 10 cm có chứa chất dạng tinh thể trong suốt, H khai nhận đó là ma túy đá, Cơ quan Công an đã niêm phong ký hiệu A2; 01 cân điện tử màu đen trên có dòng chữ Nokia.

- + Thu trên giường ngủ tại gian bếp 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đã cũ, H khai của H nhưng không sử dụng để giao dịch liên quan đến ma túy; 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ (của khách cầm đồ nhưng không nhớ ai); 5.960.000 đồng (tiền bán ma túy)

- + Thu trong gian bếp nhà thứ nhất 01 màn hình nhãn hiệu Toshiba 32 in và 01 đầu nối tiếp camera màu trắng đã qua sử dụng; thu tại phòng ngoài nhà thứ hai 01 màn hình nhãn hiệu LG 32 in và 01 đầu nối tiếp camera màu đen đã qua sử dụng; thu tại phòng ngủ nhà thứ ba 01 màn hình nhãn hiệu Sony 32 in và 01 đầu nối tiếp camera màu đen đã qua sử dụng, 01 thiết bị phát sóng Wi-fi nhãn hiệu ToToLink

màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ 18 mắt camera có kích cỡ khác nhau được gắn ở các vị trí quanh nhà H.

- Tại Bản kết luận giám định số 302/KLGD-PC09 ngày 26/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0602 gam; Mẫu A1 gửi giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng 29,2260 gam; Mẫu A2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 33,2455 gam; Mẫu A3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu quá ít; Mẫu A4 gửi giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,1383 gam”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Công H, Vũ Văn H1 không ai có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra, xác định anh Trần Văn Q được anh Đ nhờ chở đi mua ma túy, nhưng khi đi anh Đ không nói cho anh Q biết đi mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình không xử lý đối với anh Quảng. Đối với anh Bùi Anh Đ là người đã mua ma túy của H ngày 25/7/2018 để sử dụng, xét thấy trọng lượng ma túy chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Đ. Về nguồn gốc số ma túy: H khai mua của một người đàn ông ở khu vực cầu Niệm Nghĩa trước khi H bị bắt 4-5 ngày, do H khai không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này ở đâu nên không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Cáo trạng số 62/KSĐT ngày 27/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố Đinh Công H, Vũ Văn H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Công H, Vũ Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Công H, Vũ Văn H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251, Điều 17, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 (đối với H), điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với H1), Điều 50, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo H mức án tù 17 năm 06 tháng đến 18 năm 06 tháng tù và phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước; xử phạt bị cáo H1 mức án tù 15 năm đến 16 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với H1. Ngoài ra, còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công H phát biểu quan điểm bào chữa: Đồng ý với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Hợp về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Hợp không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có bố đẻ là người có công được Nhà

nước tăng thưởng Huân, Huy chương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn H1 phát biểu quan điểm bào chữa: Việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ nhưng chưa thuyết phục, vì bị cáo H1 không biết bị cáo H tàng trữ bao nhiêu ma túy để bán. Bị cáo H1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Hiệp chỉ có vai trò là người giúp sức, sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo H1.

Trong phần tranh luận bị cáo H nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo H1 nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về việc truy tố bị cáo H1 theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các bị cáo nói lời sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo Đinh Công H, Vũ Văn H1 tại phiên tòa phù H với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục 100 - 139 và 163 - 192); phù H với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn Q (bút lục số 245 - 250); anh Bùi Anh Đ (bút lục số 236 - 241), phù H với lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Xuân T (bút lục số 254 - 257) bà Đinh Thị T (bút lục số 258 - 261) và bà Nguyễn Thị H (bút lục số 262 - 265). Ngoài ra hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 51 - 56), biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 25/7/2018 (bút lục số 61 - 70), biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục 63 - 69) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên,

Hội đồng xét xử có đủ căn để kết luận: Hồi 02 giờ 00 phút ngày 25/7/2018, tại nhà ở của Đinh Công H ở thôn Vũ Hạ, xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Đinh Công H có hành vi bán 0,0602 gam Methamphetamine cho anh Bùi Anh Đ lấy 500.000 đồng; Vũ Văn H1 đang có hành vi đốt tiêu hủy 04 gói heroin có khối lượng 0,1383 gam trong nhà vệ sinh buồng ngủ của Đinh Công H bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang. Đinh Công H còn có hành vi tàng trữ trái phép 33,2455 gam Methamphetamine và 29,2260 gam heroin nhằm mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng các chất ma túy là 62,67 gam. Xét thấy, H1 đến nhà H ở trước ngày bị bắt khoảng 01 tháng và biết Hợp bán ma túy, H1 đã giúp H quan sát hệ thống camera trên màn hình Tivi trong nhà, khi có người gọi mua ma túy thì gọi cho H để bán và đã thực hiện việc tiêu hủy ma túy theo lời H dẫn khi phát hiện có Công an đến. Vì vậy, hành vi của các bị cáo H, H1 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy - Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Xét thấy, bị cáo H còn khai nhận trước ngày 25/7/2018 còn bán ma túy cho một số người không biết tên, địa chỉ được số tiền 7.285.000 đồng, nhưng ngoài lời khai của bị cáo H thì không còn chứng cứ nào khác nên Viện kiểm sát không truy tố bị cáo H về hành vi này là phù H.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo vì ham lợi mà thực hiện hành vi phạm tội gieo rắc cái chết trắng cho đồng loại thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, nhưng thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội rất tinh vi, bị cáo Hợp là người trực tiếp đi mua ma túy về, bố trí hệ thống camera quan sát tại nhà mình để khi có người đến mua thì bán nên giữ vai trò chính trong vụ án, còn bị cáo Hiệp đã giúp Hợp quan sát hệ thống camera trên màn hình Tivi trong nhà, khi có người gọi mua

ma túy thì gọi cho Hợp để bán và đã thực hiện việc tiêu hủy ma túy theo lời Hợp dẫn khi phát hiện có Công an đến nên có vai trò thứ hai trong vụ án với vai trò là người giúp sức.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo H và bị cáo H 1 tuy đều có nhân thân xấu đã bị kết án nhưng đã được đương nhiên xóa án tích, bị cáo H 1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng cũng đã hết thời hạn coi như chưa bị xử phạt hành chính, nên đều không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi bị bắt các bị cáo H và H1 đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Hợp có bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc, tương xứng đối với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của các bị cáo. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo H là người giữ vai trò chính trong vụ án, nên cần xử phạt bị cáo H mức án cao hơn so với bị cáo H1 là phù hợp với quy định của pháp luật. Ngoài hình phạt chính, cũng cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, các chất ma túy thu giữ của bị cáo H hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc cân điện tử, 02 con dao bằng kim loại sáng là công cụ các bị cáo dùng trong việc mua bán trái phép chất ma túy, 01 chiếc xô sắt bên trong lòng xô có bám dính vết cháy màu đen, 01 ghế nhựa cháy biến dạng, 01 vỏ chai nhựa cháy dở, các mảnh vụn giấy cháy dở, 01 bật lửa ga màu tím thu giữ tại nhà bị cáo H là công cụ liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo, không có giá trị và không sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với các tài sản thu khi khám xét nhà H gồm có: 18 mắt camera nhãn hiệu @jhaua; 03 đầu ổ cứng nhãn hiệu @jhaua; 01 thiết bị phát wi-fi nhãn hiệu Totolink; 03 màn hình tivi 32inch các loại Toshiba, Sony và LG là các phương tiện các bị cáo sử dụng để bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với các tài sản thu giữ của bị cáo H gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu trắng hồng đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đã cũ nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên trả lại các tài sản này cho bị cáo H nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. Đối với số tiền 7.785.000 đồng thu giữ của bị cáo H, trong đó có 500.000 đồng có số seri PH09312089 là tiền bị cáo bán ma túy cho anh Đ, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Công H, Vũ Văn H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Đinh Công H 18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/7/2018.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đinh Công H 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H1 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/7/2018.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Vũ Văn H 1 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,0501gam Methamphetamine; 29,0935 gam heroine; 33,1996 gam Methamphetamine; 0,1383 gam heroine hoàn lại sau giám định trong các phong bì niêm phong mẫu M1 số 302/KLGĐ, phong bì niêm phong mẫu A1 số 302/KLGĐ, phong bì niêm phong mẫu A2 số 302/KLGĐ, phong bì niêm phong mẫu A4 số 302/KLGĐ và phong bì niêm phong mẫu A3 số 302/KLGĐ; 01 cân điện tử màu đen, trên mặt cân có dòng chữ Nokia; 02 con dao bằng kim loại sáng; 01 chiếc xô sắt bên trong lòng xô có bám dính vết cháy màu đen; 01 ghế nhựa cháy biến dạng; 01 vỏ chai nhựa cháy dở; các mảnh vụn giấy cháy dở; 01 bật lửa ga màu tím.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước các tài sản thu giữ của bị cáo Đinh Công H: 18 mắt camera nhãn hiệu @jhaua; 03 đầu ổ cứng nhãn hiệu @Jjhaua; 01 thiết bị phát wi-fi nhãn hiệu Totolink; 03 màn hình tivi 32 inch các loại Toshiba, Sony, LG và tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có sêri PH09312089.

- Trả lại bị cáo Đinh Công H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu trắng hồng đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đã cũ và số tiền 7.285.000 đồng, nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên đã được chuyển Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án ngày 27/11/2018 và Biên lai thu tiền số 0008658 ngày 27/11/2018)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Đinh Công H, Vũ Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa - Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/01/2019; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa - Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Những người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hà